

Số: **229**/BC-TLĐ

Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2022

## BÁO CÁO

### Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 9b/NQ-BCH ngày 23/8/2016 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn về “Công đoàn tham gia xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trong tình hình mới”

Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết số 9b/NQ-BCH ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn về “Công đoàn tham gia xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trong tình hình mới” (sau đây viết tắt là Nghị quyết), với sự nỗ lực phấn đấu của cán bộ, đoàn viên, người lao động đã đạt được một số kết quả như sau:

#### Phần I

### TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ 05 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 9b

#### I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

##### 1. Đặc điểm tình hình chung

Những năm qua, việc thực hiện Nghị quyết diễn ra trong bối cảnh có nhiều diễn biến phức tạp, cuộc chiến tranh thương mại Mỹ - Trung tác động rất lớn đến kinh tế thế giới, trong đó có Việt Nam. Tình hình kinh tế - xã hội trong nước đã có những chuyển biến tích cực, kinh tế vĩ mô dần ổn định, lạm phát được kiểm soát, tốc độ tăng trưởng được cải thiện, nhưng vẫn còn những khó khăn, bất cập từ tác động của cuộc khủng hoảng tài chính chưa được giải quyết triệt để kéo theo những hệ lụy đối với sản xuất, kinh doanh và an ninh trật tự xã hội.

Đặc biệt, năm 2020 và năm 2021, đại dịch Covid-19 bùng phát tại các địa phương, tình hình thiên tai, bão lũ, xâm nhập mặn diễn biến phức tạp, khó lường đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội; gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản, nhiều người lao động bị mắc bệnh Covid-19, phải ngừng việc, đời sống gặp nhiều khó khăn. Công đoàn các cấp đã tích cực, chủ động triển khai có hiệu quả nhiều giải pháp nhằm hỗ trợ, chung tay cùng xã hội thực hiện công tác an sinh xã hội, đảm bảo việc làm cho đoàn viên, người lao động.

Quán triệt và thực hiện Nghị quyết, Tổng Liên đoàn đã ban hành các văn bản triển khai tới các cấp công đoàn để khẳng định vai trò tham gia xây dựng và thực hiện QCDC tại cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp. Thông qua việc thực hiện tốt QCDC giúp các cấp công đoàn thực hiện tốt chức năng chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động (ĐV, NLĐ) tại cơ quan, đơn vị,



doanh nghiệp như: Bảo đảm việc làm, thu nhập của ĐV, NLD; cải thiện điều kiện làm việc của ĐV, NLD; thực hiện tốt chế độ Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp (BHXH, BHYT, BHTN),... qua đó, góp phần xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh; xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ tại doanh nghiệp.

## **2. Tình hình quan hệ lao động**

### **2.1. Việc làm, thu nhập, đời sống của người lao động**

Trong 5 năm qua, lực lượng lao động trong độ tuổi lao động giai đoạn từ năm 2016-2020 tăng bình quân khoảng gần 0,7%/năm. Lao động đã qua đào tạo từ trình độ “Sơ cấp” trở lên bình quân chiếm khoảng trên 24,2%. Chuyển dịch cơ cấu lao động diễn ra mạnh mẽ theo hướng giảm tỷ trọng lao động làm việc trong khu vực Nông, lâm nghiệp và thủy sản và tăng tỷ trọng trong khu vực công nghiệp, xây dựng và dịch vụ. Tốc độ chuyển dịch lao động từ khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản sang các khu vực kinh tế khác đạt mức cao nhất trong vòng 5 năm qua.

Tỷ lệ thất nghiệp trong độ tuổi lao động năm 2020 là 2,48%, cao hơn 0,18 điểm phần trăm so với năm 2016. Thu nhập bình quân tháng của lao động làm công hưởng lương năm 2020 đạt 6,6 triệu đồng, tăng gần 570 nghìn đồng so với năm 2016.

Dịch Covid-19 lần thứ tư diễn biến phức tạp, lây lan nhanh và kéo dài đã làm tăng tỷ lệ và số người thiếu việc làm trong độ tuổi quý III năm 2021 lên mức cao nhất trong vòng 10 năm qua. Số người thiếu việc làm trong độ tuổi quý III năm 2021 là hơn 1,8 triệu người, tăng 700,3 nghìn người so với quý trước và tăng 620,0 nghìn người so với cùng kỳ năm trước. Tỷ lệ thiếu việc làm của lao động trong độ tuổi ở khu vực thành thị cao hơn so với khu vực nông thôn (tương ứng là 5,33% và 3,94%). Số người thất nghiệp trong độ tuổi lao động quý III năm 2021 là hơn 1,7 triệu người, tăng trên 532 nghìn người so với quý trước và tăng 449,6 nghìn người so với cùng kỳ năm trước. Thu nhập bình quân tháng của lao động quý III năm 2021 là 5,2 triệu đồng, giảm 877.000 đồng so với quý trước và giảm 603.000 đồng so với cùng kỳ năm trước. Dịch Covid - 19 làm cho thu nhập của NLD bị sụt giảm, đời sống gặp nhiều khó khăn, có nguy cơ kéo theo nhiều vấn đề xã hội đáng quan tâm. Bên cạnh đó, việc ban hành và thực hiện chính sách hỗ trợ doanh nghiệp và NLD bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh còn lúng túng cũng làm hạn chế ý nghĩa, tác dụng to lớn từ các chủ trương, chính sách đúng đắn của Đảng và Nhà nước.

Tình trạng nợ đọng, chiếm dụng tiền BHXH ở các doanh nghiệp diễn ra tại nhiều địa phương; NLD thanh toán BHXH một lần có chiều hướng gia tăng; đặc biệt là xuất hiện tình trạng mua, bán Sổ BHXH với giá thấp hơn nhiều lần giá trị, hoạt động tín dụng đen đã đẩy những NLD đã khó khăn lại càng khó khăn hơn. Việc giải quyết chế độ, chính sách đối với NLD tại các doanh nghiệp còn nhiều vướng mắc, ảnh hưởng đến quyền lợi, tâm lý của NLD.

### **2.2. Tình hình ngừng việc tập thể**

Theo báo cáo của các LĐLĐ tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương,



Công đoàn Tổng Công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn, giai đoạn từ năm 2016-2020 cả nước có 1087 vụ ngừng việc tập thể (trong đó: năm 2016 có 298 cuộc; năm 2017 có 329 cuộc; năm 2018 có 214 cuộc; năm 2019 có 121 cuộc; năm 2020 có 125 cuộc); theo báo cáo đến 30 tháng 11 năm 2021 có 96 cuộc.

Số liệu trên cho thấy, các năm gần đây số vụ ngừng việc tập thể có xu hướng giảm dần, năm sau thấp hơn năm trước; số vụ ngừng việc tập thể năm 2020 bằng 41,9% so với năm 2016, góp phần ổn định và phát triển sản xuất của doanh nghiệp, nâng cao đời sống thu nhập của NLĐ.

Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến ngừng việc tập thể là do cách tính tiền lương làm thêm giờ, cách tính lương theo sản lượng, tiền chuyên cần, tiền độc hại, nặng nhọc; điều kiện làm việc, công tác an toàn lao động; trong thời gian xảy ra dịch Covid - 19 doanh nghiệp cắt giảm đơn hàng, không có đơn hàng, chưa xuất được hàng, phải thu hẹp sản xuất nên ra thông báo sẽ chấm dứt hợp đồng lao động với NLĐ; doanh nghiệp chỉ tạm ứng được một phần lương, không thanh toán hết lương tháng, giảm hoặc không có tiền thưởng nhân dịp 30/4, 1/5, 2/9, Tết Nguyên đán cho người lao động...

Các cấp công đoàn đã kịp thời phối hợp với các cơ quan chức năng giải quyết các vụ ngừng việc tập thể, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của NLĐ, giúp NLĐ ổn định tâm lý, chia sẻ với doanh nghiệp và sớm trở lại làm việc bình thường.

### **2.3. Tình hình giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo:**

Những năm qua, theo thẩm quyền của tổ chức công đoàn và phối hợp với các cơ quan chức năng nhà nước, doanh nghiệp, các cấp công đoàn đã chủ động tham mưu cho Ban Thường vụ, Ban Chấp hành công đoàn giải quyết nhiều lượt đơn, thư khiếu nại, tố cáo của đoàn viên và người lao động. Qua đó, hàng chục ngàn NLĐ đã được giải quyết bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng của mình, góp phần giảm nguy cơ tranh chấp lao động, hài hòa và ổn định trong quan hệ lao động, cụ thể là:

- Năm 2016 giải quyết trên 2914 đơn thư khiếu nại, 156 đơn thư tố cáo; can thiệp, phối hợp với các cơ quan chức năng, doanh nghiệp giải quyết cho trên 1250 người được trở lại làm việc, trên 570 người được hạ mức kỷ luật và trên 2500 người được hưởng các quyền lợi khác như tiền lương, BHXH, BHYT, BHTN...;

- Năm 2018 giải quyết trên 920 đơn, thư khiếu nại, 42 đơn, thư tố cáo; can thiệp, phối hợp với các cơ quan chức năng, doanh nghiệp giải quyết trên 3200 đơn thư khiếu nại, 131 đơn, thư tố cáo, qua đó giúp cho trên 1820 người được trở lại làm việc, trên 160 người được hạ mức kỷ luật và trên 7500 người được hưởng các quyền lợi khác như tiền lương, BHXH, BHYT, BHTN;

- Năm 2019 giải quyết trên 780 đơn, thư khiếu nại, 67 đơn, thư tố cáo; can thiệp, phối hợp với các cơ quan chức năng, doanh nghiệp giải quyết 2506 đơn, thư khiếu nại, 149 đơn, thư tố cáo, qua đó giúp cho trên 2426 người được trở lại làm việc, trên 415 người được hạ mức kỷ luật và trên 6400 người được hưởng các quyền lợi khác như tiền lương, BHXH, BHYT, BHTN;



- Năm 2020 giải quyết 714 đơn, thư khiếu nại, 94 đơn, thư tố cáo; can thiệp, phối hợp với các cơ quan chức năng, doanh nghiệp giải quyết 2392 đơn thư khiếu nại, 124 đơn, thư tố cáo, qua đó giúp cho trên 1205 người được trở lại làm việc, trên 57 người được hạ mức kỷ luật và trên 5500 người được hưởng các quyền lợi khác như tiền lương, BHXH, BHYT, BHTN;

- Sáu tháng đầu năm 2021, các cấp công đoàn đã tiếp nhận 2817 lượt đơn, thư khiếu nại, tố cáo; theo thẩm quyền các cấp công đoàn đã giải quyết 238 lượt đơn, thư khiếu nại, tố cáo và can thiệp, phối hợp với các cơ quan chức năng, doanh nghiệp giải quyết 1299 đơn, thư khiếu nại, tố cáo; qua đó đã giúp 538 người được trở lại làm việc, 108 người được hạ mức kỷ luật, 3323 người được hưởng các quyền lợi khác như tiền lương, BHXH, BHYT, BHTN.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT**

### **1. Công tác chỉ đạo triển khai thực hiện**

Tổng Liên đoàn kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo và hướng dẫn, đôn đốc các cấp công đoàn rà soát, triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên liên quan đến công tác thực hiện dân chủ ở cơ sở, các văn bản gồm:

- Hướng dẫn số 1271/HD-TLĐ ngày 07/8/2017 về “Tổ chức và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân” theo Nghị định số 159/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Thanh tra về tổ chức và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân.

- Hướng dẫn số 1360/HD-TLĐ ngày 28/8/2019 về “Công đoàn tham gia xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc” theo Nghị định 149/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Khoản 3 Điều 63 của Bộ luật Lao động năm 2012 về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc.

- Hướng dẫn số 41/HD-TLĐ ngày 11/11/2021 về “Công đoàn tham gia đối thoại và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc” theo quy định tại Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động, để thay thế Hướng dẫn số 1360/HD-TLĐ ngày 28/8/2019 về “Công đoàn tham gia xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc”.

### **2. Kết quả tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết**

Xác định rõ vai trò của tổ chức Công đoàn trong việc tham gia xây dựng và thực hiện QCDC, Tổng Liên đoàn thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc các cấp công đoàn tổ chức quán triệt, phổ biến các văn bản của Đảng, Nhà nước liên quan đến thực hiện dân chủ ở cơ sở, đặc biệt là phổ biến nội dung của Chỉ thị số 30-CT/TW, ngày 18/02/1998 của Bộ Chính trị (khóa VIII) về xây dựng và thực hiện QCDC; Kết luận số 65-KL/TW ngày 04/3/2010 của Ban Bí thư Trung ương về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW; Kết luận số 120-KL/TW, Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về “Thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành



chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập”; Hướng dẫn số 1360/HD-TLĐ ngày 28/8/2019 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về “Công đoàn tham gia xây dựng và thực hiện QCDC”.

Tổ chức quán triệt Nghị quyết cùng với việc tiếp tục quán triệt, nâng cao nhận thức của cán bộ công đoàn các cấp về các quan điểm chỉ đạo của Trung ương theo tinh thần Chỉ thị số 30-CT/TW một cách đồng bộ, đi vào chiều sâu ở tất cả các loại hình cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; các văn bản của Đảng, Nhà nước và của Tổng Liên đoàn về xây dựng và thực hiện QCDC.

Tăng cường việc thể chế hoá các quan điểm, chủ trương của Đảng, về phát huy quyền làm chủ và mở rộng dân chủ trực tiếp trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; ban hành mới hoặc rà soát sửa đổi, bổ sung QCDC, nội quy, quy định của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; thực hiện tốt phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng. Gắn việc thực hiện QCDC với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và của tổ chức Công đoàn. Tiếp tục đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước, trọng tâm là phong trào “Lao động giỏi”, “Lao động sáng tạo” và phong trào “Đổi mới, sáng tạo, hiệu quả trong hoạt động của tổ chức Công đoàn Việt Nam”, qua đó tăng cường đoàn kết, thống nhất, phát huy và mở rộng dân chủ đi đôi với giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật, đấu tranh phòng chống các hành vi quan liêu, tham nhũng, lãng phí, chống các luận điệu xuyên tạc, kích động chia rẽ, gây mất ổn định chính trị, an ninh trật tự tại địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

- Xác định rõ trách nhiệm của cấp ủy Đảng và người đứng đầu cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong việc xây dựng và thực hiện QCDC tại đơn vị mình. Thường xuyên đánh giá tình hình thực hiện QCDC của mỗi cấp theo tinh thần Chỉ thị số 30-CT/TW và Kết luận số 120, đề cao vai trò gương mẫu của cán bộ, đảng viên nhất là cán bộ chủ chốt các cấp theo Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư; Quy định số 08-QĐ/TW ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương quy định trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương. Thực hiện nghiêm Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại, xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân.

- Quán triệt các cấp công đoàn thực hiện Nghị định số 60/2013/NĐ-CP ngày 19/6/2013 và Nghị định số 149/2018/NĐ-CP ngày 7/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 điều 63 của Bộ luật Lao động về thực hiện QCDC; Hướng dẫn số 1755/HD-TLĐ ngày 20/11/2013 về Công đoàn tham gia xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc. Hướng dẫn số 1499/HD-TLĐ ngày 21 tháng 9 năm 2015 về Công đoàn tham gia tổ chức hội nghị người lao động và xây dựng quy chế đối thoại tại nơi làm việc; Hướng dẫn số 1360/HD-TLĐ ngày 28/8/2019 của Tổng Liên đoàn về “Công đoàn tham gia xây dựng và thực hiện QCDC tại nơi làm việc”.



- Triển khai có hiệu quả Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội, Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, tiếp ĐV, NLĐ, xử lý kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, không để việc lợi dụng dân chủ, lôi kéo, kích động gây mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

- Chủ động phối hợp với chuyên môn đồng cấp thực hiện nghiêm quy định về tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức (CBCC); hội nghị NLĐ; đối thoại định kỳ; kiện toàn và thực hiện có hiệu quả hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân (BTTND); thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội của các tổ chức chính trị - xã hội trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, nhất là vấn đề có liên quan đến quyền, lợi ích của NLĐ.

- Đẩy mạnh tuyên truyền và nâng cao chất lượng công tác thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông, trang thông tin điện tử, bản tin nội bộ của từng ngành, địa phương, đơn vị, doanh nghiệp về xây dựng và thực hiện QCDC; nâng cao nhận thức của cán bộ công đoàn các cấp về trách nhiệm tham gia xây dựng và thực hiện QCDC, cập nhật thông tin, nhất là các chính sách, pháp luật liên quan trực tiếp đến ĐV, NLĐ và tổ chức Công đoàn. Chú trọng tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng các gương điển hình, mô hình tiêu biểu về xây dựng và thực hiện QCDC; nội dung tuyên truyền phải trung thực, khách quan, ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ.

- Thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, nhất là các văn bản có liên quan đến trực tiếp đến ĐV, NLĐ; lấy ý kiến rộng rãi của cán bộ, công chức, viên chức, NLĐ tham gia trước khi ban hành các văn bản như: Quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị; quy chế chi tiêu nội bộ; quy chế nâng lương; quy chế khen thưởng, kỷ luật; nội dung quy chế đối thoại và thực hiện dân chủ ở cơ sở; thỏa ước lao động tập thể (TULĐTT); các quỹ xã hội, từ thiện ... Kịp thời kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện dân chủ ở các cấp.

- Công đoàn đã quan tâm đến công tác tuyên truyền thực hiện QCDC, thông qua nhiều hình thức như: Thông qua các cơ quan báo chí, trang thông tin điện tử, bảng tin của các cấp công đoàn; các lớp tập huấn do Tổng Liên đoàn, LĐLĐ tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương và tương đương chủ trì hoặc phối hợp tổ chức. Trong 5 năm, các cấp công đoàn đã tổ chức được 30.834 lớp tập huấn, tuyên truyền về thực hiện QCDC, đối thoại tại doanh nghiệp cho gần 3.329.971 lượt người tham gia. Đặc biệt, công đoàn các cấp tổ chức tập huấn, tuyên truyền hướng đến cả đối tượng là chủ doanh nghiệp, người sử dụng lao động tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức và góp phần đẩy mạnh hiệu quả xây dựng và thực hiện QCDC, thực hiện đối thoại tại doanh nghiệp.

### **3. Công tác kiểm tra, giám sát; công tác tuyên truyền, nhân rộng các điển hình, mô hình xây dựng và thực hiện tốt QCDC**

Những năm qua, các cấp công đoàn tích cực đề xuất và tham gia cùng Ban Chỉ



đạo thực hiện QCDC của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp phát huy vai trò tham mưu, đôn đốc, kiểm tra, giám sát tình hình xây dựng và thực hiện QCDC, góp phần tích cực trong việc thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết, kết luận, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của Tổng Liên đoàn và các chương trình, nhiệm vụ chuyên môn của từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Các chế độ chính sách liên quan đến NLĐ đều được triển khai kịp thời, tạo sự đồng thuận, nhất trí trong đội ngũ CBCCVC, NLĐ. Tổng Liên đoàn đã tham gia cùng Ban Chỉ đạo Trung ương về thực hiện QCDC và Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam kiểm tra, giám sát trên 20 cuộc về việc thực hiện QCDC ở các ban, bộ, ngành ở Trung ương và địa phương. Hằng năm, Tổng Liên đoàn đều tổ chức các cuộc kiểm tra, giám sát các cấp công đoàn về việc thực hiện chuyên đề công đoàn tham gia xây dựng và thực hiện QCDC, qua đó đã kịp thời nắm bắt, uốn nắn, nhắc nhở các cấp công đoàn thực hiện tốt hơn QCDC; đồng thời tham gia đề xuất, kiến nghị với Đảng, Nhà nước và các cơ quan, đơn vị, địa phương ban hành, sửa đổi, bổ sung các quy định về QCDC cho phù hợp với thực tiễn.

Công đoàn đề xuất và phối hợp cùng Ban Chỉ đạo thực hiện dân chủ cùng cấp tổ chức kiểm tra, giám sát, phản biện xã hội theo chức năng, nhiệm vụ. Theo đó, việc xây dựng và thực hiện QCDC tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đã có sự chuyển biến tích cực, có chất lượng và hiệu quả. Thời gian qua, các cấp công đoàn đã chủ động tổ chức kiểm tra, giám sát chuyên đề QCDC hàng ngàn cuộc, qua đó công đoàn các cấp tích cực hơn trong việc tham gia xây dựng và thực hiện QCDC tại đơn vị mình.

#### **4. Kết quả thực hiện QCDC từ khi ban hành Nghị quyết**

##### **4.1. Về việc Công đoàn tham gia xây dựng Quy chế**

- Quán triệt Nghị quyết, các LĐLĐ tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương và tương đương đã ban hành hướng dẫn, kế hoạch và các văn bản chỉ đạo, đôn đốc các cấp công đoàn trực thuộc chủ động tham gia với thủ trưởng cơ quan, đơn vị và NSDLĐ xây dựng, sửa đổi, bổ sung Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở. Qua đó, số lượng đơn vị xây dựng QCDC tăng hàng năm, nội dung Quy chế phù hợp với thực tế của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và quy định của pháp luật.

- Theo báo cáo của các LĐLĐ tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương và tương đương, tính đến 31 tháng 12 năm 2020, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đã xây dựng ban hành trên 109.450 bản quy chế dân chủ ở cơ sở, tăng trên 57,5% so với năm 2016 (năm 2016 có 62.933 bản quy chế). Có trên 98% cơ quan, hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập xây dựng quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, đối với các doanh nghiệp có trên 50% vốn nhà nước trở lên, việc xây dựng quy chế dân chủ được thực hiện bài bản, nền nếp.

##### **4.2. Về tổ chức hội nghị CBCC, hội nghị NLĐ**

###### **4.2.1. Kết quả tổ chức Hội nghị CBCC**

- Theo báo cáo của các LĐLĐ tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương và tương đương, số công đoàn cơ sở phối hợp với chuyên môn tổ chức hội nghị CBCC



đạt trên 98,9%. Hội nghị được tổ chức đảm bảo quy trình và nội dung theo quy định, đa số các đơn vị tổ chức hội nghị CBCC đều tổ chức phát động thi đua và ký kết giao ước thi đua giữa thủ trưởng cơ quan với công đoàn cơ sở. Việc bầu Ban Thanh tra nhân dân (BTTND) được các đơn vị tiến hành theo đúng quy định.

- Việc tổ chức hội nghị CBCC trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập khá nền nếp, công đoàn cơ sở luôn chủ động phối hợp với chuyên môn xây dựng nội dung, phân công thực hiện, chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị trực thuộc tổ chức hội nghị ở cấp mình, tổng hợp các ý kiến, đề xuất, kiến nghị của CBCCVC vào các văn bản trình hội nghị CBCC cơ quan, đơn vị. Hội nghị đã thực sự là diễn đàn dân chủ, cởi mở, tập hợp trí tuệ tập thể để xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh. Một số cơ quan, đơn vị kết hợp tổ chức hội nghị CBCC với tổng kết công tác năm, tuy nhiên vẫn đảm bảo nội dung, hình thức hội nghị theo quy định.

- Công đoàn cơ sở ở các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện tốt vai trò, chủ động tham gia phối hợp, đề nghị với lãnh đạo cơ quan, đơn vị kịp thời ban hành các quy chế như: Quy chế nội bộ cơ quan, quy chế quản lý tài sản, tài chính, quy chế đào tạo, bồi dưỡng, quy chế nâng lương...

- Thông qua việc tổ chức hội nghị, CBCCVC được trực tiếp tham gia ý kiến vào việc đánh giá kết quả thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các giải pháp để nâng cao hiệu quả việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị; đồng thời bày tỏ tâm tư, nguyện vọng của mình với Thủ trưởng và ban chấp hành công đoàn, qua đó góp phần tăng cường sự đoàn kết, thống nhất và dân chủ, nâng cao tinh thần trách nhiệm của CBCCVC và NLĐ trong việc giám sát các hoạt động của cơ quan, đơn vị cùng khắc phục khó khăn phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

#### 4.2.2. Kết quả tổ chức hội nghị NLĐ

Theo tổng hợp báo cáo của các cấp công đoàn, hằng năm có trên 64% Công đoàn cơ sở phối hợp với NSDLĐ tổ chức hội nghị NLĐ.

- Tại các doanh nghiệp nhà nước việc xây dựng quy chế dân chủ được thực hiện khá nền nếp. Việc tiến hành tổ chức hội nghị NLĐ đảm bảo đúng quy trình, nội dung theo quy định, có trên 90% doanh nghiệp cổ phần có vốn của nhà nước, công ty TNHH một thành viên đã tổ chức hội nghị NLĐ, đối thoại định kỳ tại nơi làm việc hàng năm.

- Người sử dụng lao động và NLĐ trong các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đã có sự chuyển biến trong nhận thức về ý nghĩa, tác dụng của việc thực hiện QCDC, trong đó có tổ chức hội nghị NLĐ. Nhiều NSDLĐ và NLĐ thấy rằng, thông qua hội nghị NLĐ giúp cho NLĐ biết và hiểu được tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, qua đó cùng chia sẻ những khó khăn và bàn, thống nhất các giải pháp khắc phục khó khăn nhằm đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp góp phần ổn định sản xuất, nâng cao năng suất lao động và chất lượng sản phẩm, cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao thu nhập cho NLĐ.



- Đối với các loại hình doanh nghiệp khác, NSDLĐ đã quan tâm hơn tới việc xây dựng QCDC và tổ chức hội nghị NLĐ. Hội nghị tập trung phát huy dân chủ đóng góp ý kiến của NLĐ vào biện pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, cam kết thực hiện tốt chính sách với NLĐ đã cải thiện quan hệ lao động góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh duy trì việc làm, thu nhập của NLĐ.

- Thời gian qua, một số BCH công đoàn cấp trên cơ sở đã chủ động đề xuất và phối hợp với người sử dụng lao động tổ chức hội nghị NLĐ cấp Tập đoàn, Tổng Công ty, tiêu biểu như: Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam; Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam.

Thông qua hội nghị NLĐ cấp trên cơ sở đã giúp BCH công đoàn và NSDLĐ nắm được những ý kiến phản ánh, tham gia về tình hình sản xuất kinh doanh, điều kiện làm việc, đời sống, việc làm và các vấn đề liên quan đến quyền lợi, chế độ, chính sách đối với NLĐ từ cấp tổ, đội, xưởng, đơn vị, doanh nghiệp trực thuộc, qua đó, đề ra các giải pháp phù hợp trong công tác quản lý, điều hành và giải quyết các chế độ, chính sách liên quan đến NLĐ ở những bộ phận đặc thù.

#### **4.3. Về đối thoại tại nơi làm việc**

- Công tác chỉ đạo tổ chức đối thoại tại nơi làm việc được các cấp công đoàn quan tâm chỉ đạo, tổ chức tập huấn, hướng dẫn lựa chọn thành viên tham gia đối thoại định kỳ, chuẩn bị các nội dung đối thoại từ các phòng, ban, phân xưởng... trực thuộc đơn vị; việc tổ chức đối thoại, hội nghị NLĐ đã giải quyết kịp thời những phát sinh trong quan hệ lao động, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp.

Tổng hợp báo cáo của các LĐLĐ tỉnh, thành phố, công đoàn ngành Trung ương và tương đương, 5 năm qua công đoàn cơ sở trong các doanh nghiệp đã tổ chức trên 143.484 cuộc đối thoại định kỳ đạt tỷ lệ bình quân trên 63,2% (trong đó năm 2016: 24.916 cuộc; năm 2017: 27.982 cuộc; năm 2018: 29.145 cuộc; năm 2019: 30.397 cuộc; năm 2020: 31.044 cuộc) và đối thoại đột xuất 7.115 cuộc. Số lượng doanh nghiệp tổ chức đối thoại định kỳ hàng năm tăng về số lượng và chất lượng được nâng lên.

- Nhiều LĐLĐ tỉnh, thành phố đã tham mưu cho Tỉnh ủy, Thành ủy và phối hợp với UBND tỉnh, thành phố tổ chức đối thoại giữa Bí thư cấp ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố với CNLĐ và NSDLĐ, qua đó nhiều bức xúc, kiến nghị, đề xuất của NLĐ, NSDLĐ được giải quyết, tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả hơn, tiêu biểu như: Thành phố Hà Nội, các tỉnh Bình Dương, Vĩnh Phúc, Bắc Giang, Bắc Ninh, Long An...

- Theo quy định thì doanh nghiệp định kỳ 03 tháng phải tiến hành tổ chức đối thoại một lần (Nghị định 149/2018/NĐ-CP), tuy nhiên thực tế số doanh nghiệp tổ chức đối thoại tỷ lệ còn thấp. Đặc biệt do ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 nên số lượng các doanh nghiệp tổ chức đối thoại định kỳ giảm, mà chỉ tổ chức đối thoại đột xuất khi có những vụ việc phát sinh cần hai bên phải thống nhất giải quyết.



Đặc biệt, thời gian qua Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn đã tham mưu tổ chức các hội nghị đề Thủ tướng Chính phủ gặp gỡ, chia sẻ, trao đổi trực tiếp với đại diện ĐV, NLĐ đang làm việc trong các lĩnh vực, ngành nghề. Thông qua hội nghị nhiều vấn đề ĐV, NLĐ quan tâm, đề xuất, kiến nghị đã được Thủ tướng Chính phủ trả lời, giải đáp hoặc giao cho các cơ quan chức năng nghiên cứu đề xuất giải quyết hoặc kiến nghị cấp thẩm quyền xem xét giải quyết, qua đó tạo mối quan hệ gắn bó, gần gũi, chia sẻ, thấu hiểu giữa lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước với ĐV, NLĐ.

- Số doanh nghiệp đã thành lập công đoàn cơ sở, ký kết TULĐTT đạt bình quân trên 65%. Chất lượng các bản TULĐTT có nhiều chuyển biến tích cực, hạn chế việc sao chép Luật; có nhiều bản TULĐTT được ký mới hoặc sửa đổi, bổ sung và có nhiều điều khoản có lợi hơn cho NLĐ, những nội dung như: Tiền lương, định mức lao động, chế độ trả lương, quỹ phúc lợi, quỹ khen thưởng, điều kiện lao động, bữa ăn giữa ca ... được đưa vào bản thỏa ước, đảm bảo lợi ích cho người lao động trong quá trình tham gia lao động sản xuất, là cơ sở thực hiện quyền, lợi ích các bên, củng cố quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp. Tuy nhiên, vẫn còn những bản TULĐTT sao chép Luật, quy trình xây dựng và ban hành chưa đúng theo quy định.

Trong 5 năm đã có 7.123 bản TULĐTT được ký mới, mang lại lợi ích cho hơn 7 triệu lao động. Đến nay, đã có 68,31% CBCS doanh nghiệp ký kết TULĐTT (trong đó năm 2016: 27.866 bản; năm 2017: 28.876 bản; năm 2018: 29030 bản; năm 2019: 32282 bản; năm 2020: 34989 bản). Chất lượng các bản TULĐTT được nâng cao qua từng năm. Hiện đã có hơn 30% TULĐTT được xếp loại A, B.

#### **4.4. Hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân**

- Tổng hợp báo cáo của các đơn vị có gần 100% tổng số đơn vị thuộc đối tượng phải thành lập BTTND đã thành lập BTTND tại đơn vị (trừ những đơn vị đang xem xét sáp nhập, giải thể).

- Ở nhiều đơn vị Ban Thanh tra nhân dân đã phát huy được vai trò giám sát việc thực hiện nghị quyết hội nghị NLĐ, hội nghị CBCC, chính sách, pháp luật, việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, việc thực hiện QCDC, góp phần phát huy dân chủ, đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của CBCCVC và NLĐ.

### **III. TÁC ĐỘNG CỦA VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT**

Việc thực hiện QCDC đã trở thành một hoạt động có ý nghĩa, tác dụng sâu sắc, phát huy ngày càng đầy đủ hơn quyền dân chủ của ĐV, NLĐ; nhận thức của cấp ủy Đảng, lãnh đạo chuyên môn và của CBCCVC, NLĐ về quyền dân chủ được phát huy; cán bộ, ĐV, NLĐ hiểu rõ hơn về những nội dung được biết, được làm, được kiểm tra, giám sát và đã có ý thức tự giác hơn trong việc thực hiện trách nhiệm của mình. Tổ chức Công đoàn đã phát huy vai trò nòng cốt của mình trong thực hiện dân chủ cơ sở, nhất là trong việc tuyên truyền, vận động ĐV, NLĐ thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, giám sát tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của ĐV, NLĐ.



Việc Công đoàn tham gia xây dựng và thực hiện QCDC đã góp phần tích cực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được đảm bảo; quan hệ lao động được cải thiện; việc làm và các chế độ phúc lợi được bảo đảm, đời sống NLĐ được nâng cao...

Các cấp ủy đảng đã gắn việc thực hiện QCDC với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về "Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ", Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII) "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả", Quyết định số 99-QĐ/TW, ngày 03/7/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII) về "Ban hành Hướng dẫn khung để các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương tiếp tục phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ", các chỉ thị, nghị quyết về công tác dân vận, các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước.

Triển khai có hiệu quả Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội, Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

#### **IV. NHỮNG HẠN CHẾ, YẾU KÉM**

##### **1. Đánh giá chung về kết quả đạt được**

- Các cấp công đoàn đã chủ động, tích cực tham mưu cho cấp ủy đảng, phối hợp với chính quyền, chuyên môn đồng cấp chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện QCDC, tổ chức hội nghị CBCC, hội nghị NLĐ, đối thoại tại nơi làm việc và hoạt động của BTTND. Theo đó, đã đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả xây dựng và thực hiện QCDC.

- Nhiều LĐLĐ tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương và tương đương đã tổ chức tập huấn về công tác QCDC cho cán bộ công đoàn trực thuộc. Thông qua tập huấn đã nâng cao nhận thức, kỹ năng của cán bộ công đoàn, nhất là cán bộ CĐCS trong việc tham gia xây dựng và thực hiện QCDC, đối thoại, thương lượng, ký kết TULĐTT.

- Nhận thức về việc thực hiện QCDC của chủ doanh nghiệp, thủ trưởng cơ quan, đơn vị có những chuyển biến tích cực, đã chủ động phối hợp với công đoàn cơ sở xây dựng QCDC, quy chế đối thoại định kỳ, quy chế hội nghị NLĐ, chuẩn bị tốt nội dung các báo cáo tại hội nghị NLĐ như:

+ Tổ chức hội nghị CBCC, hội nghị NLĐ có nội dung ngày càng thiết thực, tập trung giải quyết những vấn đề liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh



và công tác của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và các vấn đề được ĐV, NLĐ quan tâm; phát huy được quyền dân chủ ĐV, NLĐ đóng góp xây dựng cho sự phát triển của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; lắng nghe, giải quyết các vấn đề quan tâm, bức xúc của ĐV, NLĐ.

+ Tổ chức đối thoại định kỳ đã được triển khai thực hiện ở nhiều đơn vị, doanh nghiệp. Thông qua đối thoại, NSDLĐ và NLĐ đã chia sẻ thông tin về tình hình của doanh nghiệp, về những khó khăn, thách thức, định hướng giải quyết trong thời gian tới để NLĐ hiểu, chia sẻ với những khó khăn của doanh nghiệp; đồng thời NSDLĐ lắng nghe những đề xuất, kiến nghị của NLĐ, thảo luận cách thức giải quyết, tạo sự đồng thuận, tin tưởng, gắn bó của NLĐ với doanh nghiệp, hạn chế xung đột lợi ích và tranh chấp lao động tập thể.

## **2. Tồn tại, hạn chế**

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến việc thực hiện QCDC ở một số địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp chưa sâu rộng, còn hình thức, hiệu quả chưa cao.

- Nhiều doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước chưa xây dựng QCDC; chậm sửa đổi, bổ sung nội quy, quy chế phù hợp với những thay đổi của pháp luật.

- Tỷ lệ doanh nghiệp có tổ chức công đoàn khu vực ngoài nhà nước, doanh nghiệp FDI tổ chức hội nghị NLĐ còn thấp (đạt khoảng 64%). Doanh nghiệp chưa có tổ chức công đoàn gần như không tổ chức hội nghị NLĐ theo quy định.

- Việc tổ chức hội nghị CBCC, hội nghị NLĐ ở một số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp vẫn còn hình thức, chưa đảm bảo các nội dung theo quy định, nhất là việc công khai tài chính, các loại quỹ, công tác cán bộ... Vai trò, trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp chưa thực sự gương mẫu trong nói và làm, thiếu quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, phối hợp thực hiện QCDC.

- Một số BTTND chưa xây dựng chương trình công tác, còn lúng túng về nội dung và hình thức tổ chức hoạt động, kiểm tra, giám sát.

- Một số LĐLĐ tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương và tương đương còn chậm sơ kết, tổng kết, báo cáo việc thực hiện QCDC về Tổng Liên đoàn (chưa có số liệu đầy đủ theo yêu cầu).

## **V. NGUYÊN NHÂN, BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

### **1. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế**

- Cấp ủy, người đứng đầu ở một số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp chủ yếu tập trung quan tâm đến thực hiện nhiệm vụ chính trị, sản xuất kinh doanh; cán bộ CĐCS chủ yếu là kiêm nhiệm và thường xuyên có sự biến động nên ít dành thời gian cho hoạt động công đoàn trong đó có việc tham gia xây dựng và thực hiện QCDC.

- Do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên nhiều doanh nghiệp sản xuất kinh



doanh tạm ngừng hoạt động, sản xuất cầm chừng, thực hiện giãn cách xã hội ... nên ảnh hưởng đến tiến độ tổ chức được hội nghị NLĐ; tổ chức đối thoại tại doanh nghiệp.

- Ở một số doanh nghiệp, NSDLĐ chưa nhận thức đúng ý nghĩa, tác dụng của việc tổ chức thực hiện QCDC tại doanh nghiệp nên chưa chủ động phối hợp mà chủ yếu do BCH công đoàn cơ sở đề xuất nên việc thực hiện QCDC còn gặp khó khăn, nhất là doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước.

- Một số doanh nghiệp không tổ chức lấy ý kiến của đa số NLĐ nhưng vẫn ký TULĐTT; nhiều doanh nghiệp chưa thực hiện công khai các nội dung của TULĐTT, nên ĐV, NLĐ chưa tiếp cận được với TULĐTT của doanh nghiệp. Số lượng doanh nghiệp có TULĐTT còn hạn chế, nội dung có lợi hơn cho NLĐ không nhiều.

- Rất ít nơi chủ doanh nghiệp chủ động phối hợp với công đoàn cấp trên cơ sở tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho cấp cơ sở nên việc tổ chức hội nghị NLĐ có nơi, có lúc chưa thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

- Quy định chế tài xử phạt vi phạm quy định về thực hiện QCDC chưa đủ sức răn đe đối với các đơn vị, doanh nghiệp không thực hiện QCDC.

## **2. Bài học kinh nghiệm**

- Các cấp ủy đảng, lãnh đạo đơn vị phải nhận thức sâu sắc và thật sự coi trọng vai trò, vị trí, ý nghĩa của việc xây dựng và thực hiện QCDC; phải tập trung cao trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện chặt chẽ từ khâu quán triệt, triển khai, đến việc cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện. Phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo để có những cách làm hay, phù hợp với đặc thù hoạt động, nhiệm vụ chính trị cụ thể của từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

- Chú trọng công tác tuyên truyền, giáo dục về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc thực hiện QCDC nhằm nâng cao nhận thức và ý thức tự giác của cán bộ, đảng viên; đẩy mạnh công tác bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nhận thức, kỹ năng đối thoại, thương lượng, đàm phán góp phần nâng cao chất lượng tham gia tổ chức đối thoại tại nơi làm việc, xây dựng và thực hiện QCDC.

- Các cấp công đoàn cần tích cực chủ động hơn nữa, thể hiện sâu sắc chức năng đại diện cho ĐV, NLĐ; cần nắm bắt được nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của NLĐ để tổ chức đối thoại, thương lượng với người sử dụng lao động.

- Thực hiện QCDC đảm bảo công khai, tập hợp được trí tuệ và sức mạnh của đông đảo cán bộ, ĐV, NLĐ.

- Cấp ủy, người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải nêu cao tinh thần gương mẫu, nghiêm túc tự phê bình và phê bình, bảo đảm chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ; quan tâm, chăm lo, giữ vững và tăng cường sự đoàn kết, thống nhất trong tập thể; đề cao trách nhiệm người đứng đầu.

- Các cấp ủy, lãnh đạo đơn vị cần kịp thời bổ sung, ban hành các quy định, quy chế, hướng dẫn liên quan, nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện QCDC và phù hợp với



đặc thù hoạt động, thực tế của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

- Trong tổ chức thực hiện, cần tránh dàn trải, xác định rõ những việc trọng tâm, trọng điểm để tập trung chỉ đạo. Thường xuyên coi trọng và nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát; kịp thời giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của ĐV, NLĐ; thực hiện nghiêm việc đánh giá, sơ kết, tổng kết để rút kinh nghiệm và khen thưởng, nhân rộng điển hình tạo sự lan toả trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

## **Phần II**

### **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI**

#### **I. PHƯƠNG HƯỚNG**

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về việc thực hiện dân chủ ở cơ sở, nhằm tạo sự chuyển biến về nhận thức, ý thức, trách nhiệm của các tổ chức, người đứng đầu, cán bộ, đảng viên, nhân dân và NLĐ trong việc thực hiện QCDC, tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

2. Thực hiện QCDC phải đảm bảo nguyên tắc, phù hợp với nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Thực hiện QCDC gắn với việc thực hiện Kết luận số 120-KL/TW, ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị khóa XI về “Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện QCDC” và Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.”; công đoàn các cấp cần quán triệt sâu sắc các quan điểm chỉ đạo của cấp ủy Đảng; quan tâm nâng cao chất lượng tham gia xây dựng và thực hiện QCDC tại từng đơn vị, kiên quyết chỉ đạo và tổ chức thực hiện sâu rộng theo phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”; khắc phục những tồn tại, hạn chế, phân tích các nguyên nhân, các bài học kinh nghiệm để đề xuất các giải pháp phù hợp nhằm đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả xây dựng và thực hiện QCDC, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ tại doanh nghiệp, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, thực hiện thắng lợi mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

#### **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

1. Tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy đảng các cấp, của lãnh đạo cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức xây dựng và thực hiện QCDC; đẩy mạnh sự phối hợp, đề cao vai trò của các đoàn thể chính trị - xã hội trong tuyên truyền, vận động, kiểm tra, giám sát, phản biện xã hội theo quy định; quan tâm đến công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, ý thức tuân thủ pháp luật cho CBCCVC và NLĐ; thực hiện tốt văn hóa công sở,...



2. Tiếp tục quán triệt Nghị quyết 9b, các quan điểm của Đảng, quy định của Nhà nước và của Tổng Liên đoàn về xây dựng và thực hiện QCDC; đặc biệt là quán triệt Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, trong đó, thực hiện tốt, có hiệu quả trong thực tế phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Tích cực đôn đốc, hướng dẫn công đoàn các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thực hiện nghiêm Chỉ thị số 30 - CT/TW, Kết luận 120-KL/TW, Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động; Hướng dẫn số 41/HD-TLĐ ngày 11/11/2021 về Công đoàn tham gia đối thoại và thực hiện QCDC.

3. Thường xuyên rà soát đề tham mưu, đề xuất sửa đổi, bổ sung và ban hành các hướng dẫn, quy chế, quy định, nội quy về xây dựng và thực hiện dân chủ ở cơ sở sát với tình hình thực tế và nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và quy định của Đảng, Nhà nước; kịp thời kiện toàn Ban Chỉ đạo về thực hiện QCDC, phân công rõ nhiệm vụ của từng thành viên Ban Chỉ đạo, của từng ủy viên Ban Chấp hành công đoàn trong việc chỉ đạo và tham gia xây dựng và thực hiện QCDC.

Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở cần tập trung nắm tình hình và kịp thời hỗ trợ, hướng dẫn công đoàn cơ sở lựa chọn những nội dung thiết thực để tham gia với NSDLĐ đưa vào quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc, nhất là những nội dung liên quan đến tổ chức hội nghị người lao động, tổ chức đối thoại tại nơi làm việc tại những doanh nghiệp chưa có tổ chức Công đoàn Việt Nam.

Công đoàn cấp trên cơ sở cần chủ động đề xuất, phối hợp với chuyên môn, NSDLĐ đồng cấp xây dựng, ban hành quy chế phối hợp công tác giữa Công đoàn với chuyên môn, trong đó có nội dung quy định về việc ban hành và thực hiện QCDC.

4. Công đoàn các cấp cần nâng cao chất lượng tham gia, góp ý xây dựng các văn bản của Đảng, Nhà nước, của cơ quan, đơn vị, địa phương và doanh nghiệp, đặc biệt là các văn bản liên quan đến QCDC, ĐV, NLĐ và tổ chức Công đoàn.

5. Đẩy mạnh việc thực hiện Chương trình “Nâng cao phúc lợi, lợi ích cho đoàn viên và người lao động” của Tổng Liên đoàn; kịp thời đề xuất, ban hành các chính sách thiết thực chăm lo, hỗ trợ giúp đỡ ĐV, NLĐ có hoàn cảnh khó khăn, đặc biệt là ĐV, NLĐ bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 và thiên tai.

6. Tiếp tục triển khai hiệu quả các phong trào thi đua trong CNVCLĐ; kịp thời biểu dương, tôn vinh, khen thưởng, phổ biến nhân điển hình tiên tiến trong thực hiện các phong trào thi đua và trong thực hiện QCDC.

7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, nắm tình hình thực hiện QCDC; làm tốt công tác tự kiểm tra; theo dõi, giám sát chặt chẽ việc xây dựng và thực hiện QCDC đối với các đơn vị trực thuộc.



8. Duy trì thực hiện nghiêm chế độ sinh hoạt định kỳ của Ban Chấp hành công đoàn các cấp; thực hiện tốt nguyên tắc “tập trung - dân chủ”, “Đảng lãnh đạo”, tạo điều kiện cho NLD phát huy quyền dân chủ; tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm. Phát hiện, giới thiệu quần chúng ưu tú để tổ chức Đảng có thẩm quyền xem xét, bồi dưỡng, kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam, nhất là NLD trực tiếp trong các doanh nghiệp.

9. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo về xây dựng và thực hiện QCDC.


### **Phần III**

## **ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

1. Đề nghị sớm xây dựng Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, tạo cơ sở pháp lý và nâng cao hiệu quả, hiệu lực thực hiện QCDC.

2. Đề nghị Chính phủ sớm nghiên cứu, ban hành quy định cụ thể để bảo vệ, khuyến khích tập thể, cá nhân dám phản ánh, tố cáo, đấu tranh với các hành vi tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, hách dịch, độc đoán, chuyên quyền, cục bộ, bè phái, cánh hẩu... Qua đó tạo động lực để ĐV, NLD phát huy vai trò, trách nhiệm trong xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp phát triển bền vững.

3. Đề nghị Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn tiếp tục chỉ đạo các cấp công đoàn triển khai thực hiện Nghị quyết trong thời gian tới; tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng về các văn bản liên quan đến thực hiện QCDC cho cán bộ, ĐV, NLD; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tham gia thực hiện QCDC tại các cấp công đoàn.

Trên đây là Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 9b/NQ-BCH ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn về “Công đoàn tham gia xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trong tình hình mới”./. 

#### **Nơi nhận:**

- TT. BCĐ TW thực hiện QCDC;
- TT. UBTW MTTQ VN;
- Văn phòng TW;
- VP Chủ tịch nước;
- VP Chính phủ;
- Các LĐLĐ tỉnh, thành phố;
- Các CĐ ngành TW và tương đương, các CĐ TCTy trực thuộc TLĐ;
- Lưu: VT, QHLD.

